

Bản án số: 14/2019/HS-PT
Ngày 23 - 01 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị N. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu và kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2018/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo kháng cáo, bị kháng nghị: Nguyễn Thị N, sinh năm 1960 tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 5/35B, ấp T, xã V, thành phố L, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: 4/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Mua bán; cha là Nguyễn Văn Đ, (đã chết) và mẹ là Trần Thị L, (đã chết); có chồng tên Trần Văn H, sinh năm 1956 và 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 10/4/2018, đến ngày 20/4/2018 cho tại ngoại đến nay, (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Quách Hữu T, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Số 5/242, ấp T, xã V, thành phố L, tỉnh Bạc Liêu không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 40 phút, ngày 10/4/2018, Công an xã V thành phố L bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị N đang có hành vi ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác tại

sạp rau củ, quả của mình trước trường tiểu học Trần Đại Nghĩa thuộc ấp T, xã V thành phố L, tỉnh Bạc Liêu. Tang vật thu giữ gồm:

+ 38 tờ giấy lịch năm 2016, có ghi các con số và chữ viết, được đánh số thứ tự từ 01 đến 38; 01 cây viết mực màu xanh; 01 cây viết lông màu đỏ; 01 máy tính hiệu Casio, loại LC- 403TV, màu đen và số tiền 369.000 đồng để trong cái thau nhựa màu hồng dưới sạp;

+ 03 tờ giấy tập học sinh có ghi các con số và chữ viết, được đánh số thứ tự từ 39 đến 41; 02 tờ giấy có ghi các con số và chữ viết, được đánh số thứ tự từ 42 đến 43 để trong giỏ nhựa để trên sạp;

Thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Thị N: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại GT-E1200Y, màu trắng có gắn sim số 01234069623 và số tiền 3.450.000 đồng.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Quách Hữu T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại J5, màu xám có gắn sim số 0919.927.790.

Do muốn kiếm thêm thu nhập nên bị cáo Nguyễn Thị N lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Nam để ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác tại nhà tại sạp bán rau, củ, quả của mình tại ấp Thào Lạng, V, thành phố L. Hình thức ghi số đề gồm: số đầu, số đuôi, số lô 02 con, số lô 03 con và số đá. Cách thức ghi số đề là hàng ngày, người chơi trực tiếp đến gặp để đặt số, giao phôi cho bị cáo N; hoặc gọi vào sim số thuê bao 01234.069.623 để đặt số. Sau đó, bị cáo N sẽ tổng hợp và tính thắng thua với người chơi.

Đối với số đầu, số đuôi, bị cáo N ghi con số đặt ở giữa, bên trái là số tiền đặt số đầu, bên phải là số tiền đặt số đuôi; đối với số lô 02 số và số lô 03 số thì ghi con số đặt trước, kế đến là chữ “L” và số tiền đặt; còn số đá, ghi chữ “đ” ở giữa hai số đặt, sau đó là số tiền đặt. Tiền đặt số đề trên phôi, không ghi 3 con số 0 ở hàng đơn vị, hàng chục và hàng trăm.

Về cách thức thu tiền đặt và tỷ lệ thắng thua: Bị cáo N thu tiền số đầu và số đuôi thu tiền người chơi bằng với số tiền đặt; đối với số lô 02 con; số lô 03 con thu tiền gấp 16 lần; còn số đá, thì thu gấp 32 lần.

Tỷ lệ thắng thua đối với số đầu, số đuôi và số lô 02 con là 01 trúng 80 lần; đối với số lô 03 con và số đá là 01 trúng 600 lần.

Đối với 38 tờ giấy lịch năm 2016 được đánh số thứ tự từ 01 đến 38; 03 tờ giấy tập học sinh, được đánh số thứ tự từ 39 đến 41; 02 tờ giấy, được đánh số thứ tự từ 42 đến 43 thu giữ khi bắt quả tang, qua điều tra xác định chỉ có tờ giấy lịch được đánh số 34 không phải là phôi số, còn lại tất cả là phôi số mà bị cáo N ghi liên tục trong khoảng thời gian từ ngày 06/3/2018 đến ngày 10/4/2018, cụ thể:

+ Ngày 15/3/2018: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết An Giang, bị cáo N ghi số đề của người chơi, thể hiện tại tờ phôi số 28. Căn cứ vào kết quả cộng phôi xác định số tiền đặt là 2.788.000 đồng, số tiền trúng là 6.560.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 9.348.000 đồng.

+ Ngày 17/3/2018: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, bị cáo N ghi số đề của người chơi, thể hiện tại tờ phôi số 26. Căn cứ vào kết quả cộng phôi xác định

số tiền đặt là 1.939.000 đồng, số tiền trúng là 8.400.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.339.000 đồng.

+ Ngày 29/3/2018: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết An Giang, bị cáo N ghi số đề của người chơi, thể hiện tại tờ phôi số 15. Căn cứ vào kết quả cộng phôi xác định số tiền đặt là 4.166.000 đồng, số tiền trúng là 4.000.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 8.166.000 đồng.

+ Ngày 02/4/2018: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Cà Mau, bị cáo N ghi số đề của người chơi, thể hiện tại tờ phôi số 11. Căn cứ vào kết quả cộng phôi xác định số tiền đặt là 4.219.000 đồng, số tiền trúng là 6.640.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.859.000 đồng.

+ Ngày 03/4/2018: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Bạc Liêu, bị cáo N ghi số đề của người chơi, thể hiện tại tờ phôi số 10. Căn cứ vào kết quả cộng phôi xác định số tiền đặt là 2.050.000 đồng, số tiền trúng là 8.400.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.450.000 đồng.

+ Ngày 07/4/2018: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, bị cáo N ghi số đề của người chơi, thể hiện tại tờ phôi số 05, 06 và 40, trong đó tờ phôi số 05, 06 đã được sao chép hết qua tờ phôi số 40. Căn cứ vào kết quả cộng phôi xác định số tiền đặt là 4.150.000 đồng, số tiền trúng là 9.440.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 13.590.000 đồng.

Đối với bị cáo Quách Hữu T (Móm), tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị N vào ngày 17/3/2018, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang. Bị cáo T gặp trực tiếp đặt số với bị cáo N thể hiện tại tờ phôi số 26, số tiền đặt là 600.000 đồng, số tiền trúng là 8.400.000 đồng; tổng số tiền bị cáo T dùng đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Các ngày 02/4/2018, 03/4/2018, 04/4/2018, 06/4/2018 và 08/4/2018 dựa vào kết quả xổ miền Nam, bị cáo T gặp trực tiếp hoặc dùng số thuê bao 0919.927.790 gọi vào số thuê bao 01234.069.623 của bị cáo N để đặt số, với số tiền tham gia đánh bạc mỗi ngày thấp nhất là 800.000 đồng, cao nhất là 3.000.000 đồng.

Ngoài Quách Hữu T, Cơ quan điều tra đã xác định những người khác tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị N, gồm có: Dương Văn K, Dương Thị X, Trần Xú T, Sơn Z Phải nhưng không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyên xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị N, Quách Hữu T (Móm) phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 10/4/2018 đến ngày 20/4/2018. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Hữu T (Móm) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05/12/2018, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo.

Ngày 19/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu kháng nghị yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội, đơn kháng cáo của bị cáo và đề nghị giữ nguyên kháng nghị tăng hình phạt từ 03 đến 06 tháng tù đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị N yêu cầu xem xét cho bị cáo giảm án và hưởng án treo, vì bị cáo đang bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N xác định bị cáo trực tiếp đánh bạc bằng hình thức ghi số đề nhằm được thua bằng tiền trên một tháng thì bị bắt quả tang, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/3/2018 đến ngày 07/4/2018, tại ấp Thạo Lạng, xã V, thành phố L, bị cáo Nguyễn Thị N đã 06 lần đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền với người khác, trong đó, số tiền tham gia đánh bạc mỗi lần thấp nhất là 8.166.000 đồng, cao nhất là 13.590.000 đồng.

[2] Hành vi ghi số đề nhằm được thua bằng tiền và số tiền dùng vào việc đánh bạc cao nhất là 13.590.000 đồng do bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như án sơ thẩm quyết định là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu được giảm án và hưởng án treo bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, bị cáo phạm tội chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không đủ điều kiện xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng như không đủ điều kiện hưởng án treo.

[4] Xét kháng nghị tăng hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thanh khẩn khai báo và phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần, án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt là chưa phù hợp, chưa tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên cần có hình phạt nghiêm khắc hơn mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tăng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về tăng hình phạt. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 10/4/2018 đến ngày 20/4/2018.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND Tp L (02 bản);
- CQĐT Tp L (01 bản);
- Cơ quan THA hình sự CA Tp L (01 bản);
- Chi cục THA Tp L (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh L (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP

(Đã ký)

Cao Văn Tám